**TRƯỜNG THPT NGUYỄN DU ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ I NĂM HỌC 2018 – 2019**

**TỔ THỂ DỤC- QUỐC PHONG MÔN GIÁO DỤC – QUỐC PHÒNG – AN NINH**

**Thời gian làm bài 45 phút**

**Khối 10**

**( Hãy khoanh tròn vào đáp án đúng)**

**Câu 1: Dân tộc ta tiến hành cuộc chiến tranh giữ nước vào thời nào, năm nào?**

**A. An Dương Vương – Chống Triệu – Năm 218 TCN.**

**B. Hùng Vương – Chống Tần – Năm 214 TCN.**

**C. Thục Phán – Chống Triệu – Năm 179 TCN.**

**D. An Dương Vương – Chống Tần – Năm 179 TCN.**

**Câu 2:** Các cuộc chiến tranh giải phóng dân tộc của nhân dân ta trong thế kỷ XX?

A. Chống đế quốc Mĩ (1954-1975), bảo vệ biên giới Tây Nam 1979.

B. Chống thực dân Pháp (1945-1954), bảo vệ biên giới phía Bắc 1979.

D. Chống thực dân Pháp, chống đế quốc Mĩ, bảo vệ biên giới Tây Nam.

C. Chống thực dân Pháp (1945-1954), chống để quốc Mĩ (1954-1975).

**Câu 4:** Bài thơ bất hủ “ Nam quốc sơn hà nam để cư”… ở thời nào, chống giặc ngoại xâm nào?

A. Nhà Tiền Lê chống quân xâm lược Tống lần I vào năm 981.

B. Nhà Trần chống quân xâm lược Nguyên lần I vào năm 1258.

C. Nhà Lý chống quân xâm lược Tống lần II vào năm 1075.

D. Nhà Lý chống quân xâm lược Tống lần I vào năm 981.

**Câu 5:** Từ thế kỷ thứ X đến thế kỷ XIV, các triều đại phong kiến phương bắc nào xâm lược nước ta?

A. Tống, Nguyên, Minh. B. Tống, Nguyên, Minh, Thanh.

**C.** Đường, Tống, Nguyên. D. Tần, Hán, Tống, Nguyên.

**Câu 6**: Trong lịch sử chống giặc ngoại xâm của dân tộc ta, trận Chi Lăng, Xương Giang diễn ra năm nào?

A. Năm 1426. B. Năm 1427. C. Năm 1428. D. Năm 1429.

**Câu 7:** Thời phong kiến, cuộc chiến tranh nào của dân tộc ta chống giặc ngoại xâm sau cùng?

A. Chống Nguyên. B. Chống Minh. C. Chống Nam Hán. D. Chống Mãn Thanh..

**Câu 8:** Tại sao trong chiến tranh chống kẻ thù xâm lược, đất nước ta luôn phải lấy nhỏ chống lớn, lấy ít địch nhiều?

A. Vì tương quan lực lượng giữa ta và địch, địch luôn mạnh hơn ta về kinh tế và quân sự .

B. Giữa ta và địch, địch luôn có sức mạnh về mọi mặt hơn ta.

C. Do quan hệ giữa ta và địch, địch luôn mạnh hơn ta về mọi mặt.

D. Vì đó là truyền thống nghìn năm đánh giặc của dân tộc.

**Câu 9:** Tại sao kẻ thù bên ngoài luôn có âm mưu và tiến hành chiến tranh xâm lược nước ta?

A. Từ âm mưu, thủ đoạn của kẻ thù xâm lược.

B. Từ điều kiện bên trong của ta, bên ngoài của khu vực.

C. Do vị trí chiến lược và điều kiện kinh tế của đất nước.

D. Có sự lôi kéo của chủ nghĩa đế quốc và các thế lực thù địch.

**Câu 10:** Trong cuộc kháng chiến chống đế quốc Mĩ xâm lược, ở Miền Nam quân và dân ta đánh địch trên các vùng chiến lược nào**?**

A. Trung du, đồng bằng và đô thị.

B. Nông thôn, thành thị, miền núi.

C. Đồng bằng, miền núi và thành thị.

D. Miền núi, trung du, đồng bằng.

**Câu 11:** Câu nào sau đây không phải của Nguyễn Trãi nói về vai trò của nhân dân?

A. “ phàm mưu việc lớn phải lấy dân làm gốc”.

B. “ Việc nhân nghĩa cốt ở yên dân”.

C. “ Người đẩy thuyền là dân, lật thuyền cũng là dân”.

D. “ Trong bầu trời không gì quý bằng nhân dân”.

**Câu 12:** Câu “ Nam quốc sơn hà, nam đế cư” “Non nước vua nam, vua nam ở…” của Lý Thường Kiệt có ý nghĩa gì?

A. Khẳng định vị thế và giá trị về địa lý của đất nước.

B. Khẳng định về nền độc lập, tự chủ và chủ quyền của dân tộc.

C. Thể hiện lòng tự hào dân tộc của nhân dân.

D. Thể hiện quyết tâm chống giặc ngoại xâm của nhân dân.

**Câu 13:** Trong cuộc kháng chiến chống đế quốc Mĩ xâm lược, ở Miền Nam phong trào đồng khởi diễn ra thời gian nào, ở đâu?

A. Năm 1959 -1960, Bến Tre. B. Năm 1968, Sài Gòn, Chợ Lớn.

C. Năm 1968, Khe Sanh, Quảng Trị. D. Năm 1974- 1975 Tây Nguyên và toàn Miền Nam.

**Câu 14:** “Chiến tranh đặc biệt” của đế quốc Mĩ diễn ra vào thời gian nào?

A. Năm 1959 – 1960. B. Năm 1961 – 1965.

C. Năm 1965 – 1968. D. Năm 1971 – 1972.

**Câu 15:** “Chiến tranh cục bộ” của đế quốc Mĩ diễn ra vào thời gian nào?

A. Năm 1959 – 1960. B. Năm 1961 – 1965.

C. Năm 1965 – 1968. D. Năm 1967 – 1968.

**Câu 16:** Chiến thắng mùa xuân năm 1975 của quân và dân ta, kết thúc bằng chiến dịch quân sự nào?

A. Tây Nguyên. B. Huế, Đà Nẵng. C. Quảng Trị, Thừa Thiên. C. Hồ Chí Minh.

**Câu 17:** Trong cuộc kháng chiến chống đế quốc Mĩ xâm lược, năm 1972 ở Miền Bắc có chiến dịch quân sự nào nổi bật nhất?

A. Chiến dịch phòng không.

B. Chiến dịch thi đua giết giặc.

C. Chiến dịch thóc không thiếu một cân, quân không thiếu một người.

D. Chiến dịch tất cả cho tiền tuyến, tất cả để đánh thắng giặc Mĩ.

**Câu 18:** Qua lịch sử dựng nước và giữ nước, dân tộc ta đã xây dựng nên truyền thống gì?

A. Xây dựng đất nước mạnh về quốc phòng để giữ nước.

B. Dựng nước đi đôi với giữ nước.

C. Quan tâm bảo vệ đất nước là hàng đầu.

D. Giữ nước là chủ yếu, rất quan trọng.

**Câu 20:** Thế trận nào của dân tộc ta là thế trận đánh giặc vững chắc nhất?

A. Thế về chính trị, ngoại giao. B. Thế trận về sự bố trí lực lượng quân đội.

C. Thế trận lòng dân. D. Thế của địa hình đánh giặc.

**Câu 20:** Trong cuộc kháng chiến chống đế quốc Mỹ của nhân dân ta, ở Miền Nam có những cuộc tổng tiến công và nổi dậy nào?

A. Đồng khởi Bến Tre; Xuân 1968.

B. Mùa xuân năm 1968 và mùa xuân năm 1975.

C. Mùa xuân 1975; chiến dịch Hồ Chí Minh.

D. Xuân 1968; Mùa xuân 1975 và chiến dịch Hồ Chí Minh.

**Câu 21:** Những trận đánh lớn nào thời nhà Lê, nổi tiếng trong lịch sử chống giặc ngoại xâm của dân tộc ta ?

A. Chương Dương, Hàm Tử, Tây Kết. B. Ngọc Hồi, Đống Đa, Tốt Động.

C. Chi Lăng, Xương Giang. D. Bạch Đằng, Như Nguyệt, Đống Đa.

**Câu 22:** Những triều dại phong kiến nào của Việt Nam tiến hành chiến tranh chống quân xâm lược từ phương Bắc?

A. Đinh, Tiền Lê, Lý, Trần, Hồ, Lê Sơ, Tây Sơn.

B. Lý, Hồ, Lê Sơ, Tây Sơn.

C. Đinh, Lý, Trần, Tiền Lê, Nguyễn.

D. Đinh, Lý, Trần, Hồ, Hậu Lê.

**Câu 23:** Chiến dịch quân sự nào của ta đã buộc đế quốc Mỹ phải chấm dứt chiến tranh phá hoại Miến Bắc và kí Hiệp định Pa ri về Việt Nam?

A. Chiến dịch Điện Biên Phủ trên không năm 1972.

B. Chiến dịch Điện Biên Phủ năm 1954.

C. Chiến dịch Hồ Chí Minh năm 1975.

D. Chiến dịch Mậu thân năm 1968.

**Câu 24:** Truyền thống thắng giặc bằng trí thông minh, sáng tạo, bằng nghệ thuật quân sự độc dáo của dân tộc ta ở thời nhà Lý như thế nào?

A. Xây thành lũy vững chắc, vây thành diệt viện.

B. “ tiên phát chế nhân” phòng ngự vững chắc, phản công đúng lúc.

C. Phản công lớn, phòng ngự vững chắc.

D. Vây thành diệt viện, phản công kịp thời.

**Câu 25:** Trong cuộc kháng chiến chống Pháp có anh hùng LLVT nào sau đây?

A. Lê Mã Lương, Phạm Tuân, Bế Văn Đàn.

B. Phan Đình Giót, Bế Văn Đàn, Tô Vĩnh Diện.

C. Nguyễn Viết Xuân, Tô Vĩnh Diện, Phạm Tuân.

D. Phan Đình Giót, Lê Mã Lương, Phạm Tuân.

**Câu 26:** Trong cuộc kháng chiến chống quân Nguyên-Mông, thời Trần dân tộc ta có anh hùng trẻ tuổi nào?

A. Trần Trần Thủ Độ. B. Khánh Dư.

C. Trần Quốc Toản. D. Trần Nguyên Hãn.

**Câu 27:** Đoàn kết quốc tế trong sáng, thủy chung của dân tộc Việt Nam:

A. là một nhân tố quyết định thắng lợi trong sự nghiệp dựng nước.

B. đã trở thành truyền thống, là một nhân tố thành công trong sự nghiệp dựng nước và giữ nước.

C. là một nhân tố quyết định thắng lợi trong sự nghiệp giữ nước.

D. đã trở thành truyền thống qúy báu trong xây dựng đất nước.

**Câu 28:** Chiến tranh nhân dân Việt Nam có sức mạnh vô địch, vì sao?

A. Đây là truyền thống để tạo nên sức mạnh đánh thắng kẻ thù.

B. Có sức mạnh vô địch để đánh thắng mọi kẻ thù xâm lược.

C. Là nguồn gốc cơ bản tạo nên sức mạnh tổng hợp để đánh thắng kẻ thù.

C. Là nguyên nhân của sức mạnh để đánh thắng kẻ thù.

**Câu 29:** Trong cuộc kháng chiến chống đế quốc Mĩ xâm lược, ở Miền Nam quân và dân ta kết hợp đánh địch bằng 3 mũi giáp công nào?

A. Quân sự, chính trị, kinh tế. B. Quân sự, chính trị, ngoại giao.

C. Chính trị, tư tưởng và quân sự. D. Chính trị, quân sự, binh vận.

**Câu 30:** Truyền thống “cả nước chung sức đánh giặc, toàn dân đánh giặc, đánh giặc toàn diện” của dân tộc ta được hình thành từ thời nào?

A. Nhà Lê. B. Nhà Hồ. C. Nhà Trần. D. Nhà Nguyễn.

**Câu 31:** Nội dung nào sau đây không phải là truyền thống trong chống giặc ngoại xâm của dân tộc ta?

A. Luôn chăm lo xây dựng thành trì vững chắc để bảo vệ đất nước.

B. Tiến hành chiến tranh nhân dân toàn dân, lấy LLVTND làm nòng cốt.

C. Kết hợp đấu tranh quân sự với chính trị, ngoại giao.

D. Kết hợp đấu tranh quân sự với chính trị, binh vận.

**Câu 32:** Trong “ Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến” năm 1946 của Chủ tịch Hồ Chí Minh có câu nào sau dây?

A. “ Trong bầu trời không có gì quý bằng nhân dân”.

B. “ Ai có súng dùng súng, ai có gươm dùng gươm”.

C. “ Không có gì quý hơn độc lập, tự do”.

D. “ Tiến lên chiến sĩ đồng bào, Bắc Nam sum họp xuân nào vui hơn”.

**Câu 33:** Một nội dung đã trở thành truyền thống của dân tộc Việt Nam từ khi có Đảng là:

A. Đi theo con đường cách mạng, không sợ hi sinh, gian khổ.

B. Tin tưởng vào sự lãnh đạo của nhân dân, vào thắng lợi của nhân dân.

C. Tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, vào thắng lợi của cách mạng.

D. Tin tưởng vào khả năng của nhân dân vào thắng lợi của cách mạng.

**Câu 34:** Tại sao nói cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp là cuộc chiến tranh giải phóng dân tộc?

A. Vì phải đem sức ta mà giải phóng khỏi ách áp bức bóc lột của kẻ thù.

B. Mục đích cuộc chiến tranh là nhằm giải phóng dân tộc, nhân dân khỏi ách áp bức bóc lột của kẻ thù bên ngoài.

C. Vì mục đích cuộc chiến tranh là nhằm giải phóng vùng đất do kẻ thù bên ngoài chiếm đóng

D. Vì tính chất của cuộc chiến tranh nhân dân, toàn dân.

**Câu 35:** Khi xâm lược nước ta, kẻ thù luôn phải đối mặt với phương thức tiến hành chiến tranh nào của nhân đân ta?

A. Chiến tranh với các binh đoàn chủ lực mạnh về vũ khí.

B. Chiến tranh toàn dân với đông đảo tầng lớp trong xã hội tham gia.

C. Chiến tranh tổng lực với nghệ thuật quân sự hiện đại.

D. Chiến tranh nhân dân với toàn dân tham gia, LLVT làm nòng cốt.

**Câu 36**: Trong chiến tranh, cha ông ta đã kết hợp tiến công địch như thế nào?

A. Vừa đánh vừa đàm, vừa đấu tranh chính trị, quân sự với đấu tranh ngoại giao, lấy đấu tranh chính trị là chủ yếu.

B. Vừa đánh vừa đàm, vừa đấu tranh chính trị, quân sự với đấu tranh ngoại giao.

C. Vừa đánh vừa đàm, vừa đấu tranh chính trị, quân sự với đấu tranh ngoại giao, lấy đấu tranh ngoại giao là chủ yếu.

D. Vừa đấu tranh tư tưởng, vừa đấu tranh quân sự với đấu tranh ngoại giao.

**Câu 37**: Trong lịch sử chống kẻ thù xâm lược, dân tộc ta đã có nhiều trận chiến thắng trên sông Bạch Đằng vào những năm nào?

A. Năm 938, 1075 và 1258. B. Năm 938, 1075 và 1285.

C. Năm 938 và 1427. D. Năm 938, 981 và 1287.

**Câu 38:** Thời kỳ cách mạng 1954 – 1975, Đảng ta lãnh đạo tiến hành chiến lược cách mạng như thế nào?

A. Tiến hành đồng thời hai chiến lược của cách mạng, vừa xây dựng CNXH ở Miền Bắc, vừa tiến hành chiến tranh giải phóng Miền Nam.

B. Tiến hành bảo vệ XHCN ở Miền Bắc kết hợp với chiến tranh giải phóng Miền Nam.

C. Vừa xây dựng CNXH ở Miền Bắc, vừa tiến hành chiến tranh bảo vệ tổ quốc ở Miền Nam.

D. Vừa bảo vệ CNXH ở Miền Bắc, vừa tiến hành chiến tranh bảo vệ tổ quốc ở Miền Nam.

**Câu 39:** Mục đích của kỷ thuật mắc tăng võng?

A. Biết cách mắc và sử dụng thành thạo khi diễn tập, dã ngoại, chiến đấu.

B. Làm cơ sở chiến đấu.

C. Làm chỗ để nghỉ ngơi khi cần, khi giải lao.

D. Làm chỗ tránh mưa.

**Câu 40:** Kỷ thuật mắc tăng võng có mấy bước cơ bản?

A. 3 bước. B. 4 bước. C. 5 bước. D. 6 bước.

A - HẾT –

**TRƯỜNG THPT NGUYỄN DU ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ I NĂM HỌC 2018 – 2019**

**TỔ THỂ DỤC- QUỐC PHONG MÔN GIÁO DỤC – QUỐC PHÒNG – AN NINH**

**Thời gian làm bài 45 phút**

**Khối 11**

**( Hãy khoanh tròn vào đáp án đúng)**

**Câu 1: Có mấy bộ phận cấu thành lãnh thổ quốc gia?**

**A. 1. B. 2. C. 3. D. 4.**

**Câu 2: Biên giới đất liền Việt Nam tiếp giáp với bao nhiêu quốc gia?**

**A. 2. B. 3. C. 4. D. 5.**

**Câu 3: Đường biên giới quốc gia Việt Nam trên đất liền dài bao nhiêu ki lô mét?**

**A. 4540km. B. 4530km. C. 4520km. D. 4510km.**

**Câu 4: Theo công ước Biển 1982, vùng lãnh hải không quá bao nhiêu hải lý?**

**A. 12. B. 14. C. 16. D. 18.**

**Câu 5: Vùng nội thủy là vùng nước:**

**A. Nằm ngoài đường cơ sở. B. Bên trong đường cơ sở.**

**C. Nằm bên trong vùng lãnh hải. D. Dùng để tính chiều rộng vùng lãnh hải.**

**Câu 6: Vùng biên giới quốc gia bao gồm:**

**A. Biển nội địa, ao hồ, sông ngòi nằm trong khu vực biên giới quốc gia.**

**B. Biển nội địa, ao hồ, sông ngòi nằm trong khu vực rừng núi của quốc gia.**

**C. Biển nội địa, ao hồ, sông ngòi nằm trong nội địa quốc gia.**

**D. Biển nội địa, ao hồ, sông ngòi nằm trong khu vực biên giới quốc gia.**

**Câu 7: Chủ quyền lãnh thổ quốc gia là:**

**A. Văn hóa là ý chí của dân tộc B. Thể hiện tính nhân văn của dân tộc.**

**C. Truyền thống của quốc gia, dân tộc. D. Quyền thiêng liêng bất khả xâm phạm của quốc gia.**

**Câu 8:** Mại dâm là hành vi như thế nào?

A. Là hành vi bán dâm. B. Là hành vi mua dâm.

C. Là hành vi bán dâm và mua dâm. D. Các đáp án trên đều sai.

**Câu 9:** Tại sao phải ngăn chặn tệ nạn mại dâm?

A. Vì nó làm băng hoại đạo đức.

B. Vì nó lây truyền nhiều loại dịch bệnh nguy hiểm.

C. Vì nó gây ảnh hưởng tiêu cực tới văn hóa, xã hội.

D. Tất cả các đáp án trên.

**Câu 10:** Đối tượng áp dụng của Pháp lệnh phòng, chống mại dâm là ai?

A. Cá nhân, cơ quan, tổ chức Việt Namvà cá nhân, tổ chức nước ngoài hoạt động trên lãnh thổ nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

B. Các hộ gia đình.

C. Người có quốc tịch ViệtNam.

D. Cả ba đều sai.

**Câu 11:** Theo quy định của Luật phòng chống tham nhũng thì tham nhũng là gì?

A. Là một loại tệ nạn xã hội

B. Là hành vi của người có chức vụ, quyền hạn đã lợi dụng chức vụ, quyền hạn đó vì vụ lợi.

C. Là hình thức ăn hối lộ của những người có chức vụ, quyền hạn.

D.Tất cả các phương án trên đều sai.

**Câu 12:** Theo quy định của Luật Phòng chống tham nhũng thì người nào dưới đây được coi là người có chức vụ, quyền hạn?

A. Cán bộ. B. Công chức. C. Viên chức. D. Tất cả các đáp án trên.

**Câu 13:** Tác hại của tham nhũng ảnh hưởng tới lĩnh vực nào dưới đây?

A. Chính trị. B. Kinh tế. C. Xã hội. D. Tất cả các lĩnh vực trên.

**Câu 14:** Phòng chống tham nhũng là trách nhiệm của ai?

A. Các cơ quan Nhà nước.

B. Công dân.

C. Tổ chức Chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, các đoàn thể quần chúng nhân dân.

D.Tất cả các phương án nêu trên.

**Câu 15:** Học sinh, sinh viên đang học nghiện ma tuý, tự giác khai báo thì nhà trường xử lý như thế nào?

A. Kỷ luật đình chỉ học tập 01 năm, trả về cho gia đình để phối hợp tổ chức cai nghiện

B. Cho phép người học nghỉ học một năm (12 tháng), bảo lưu kết quả học tập và giao cho gia đình người học để quản lý, tổ chức cai nghiện.

C. Cho thôi học.

D. Kỷ luật buộc thôi học.

**Câu 16:** Ma tuý xâm nhâm vào cơ thể con người bằng cách nào?

A. Qua hệ hô hấp. B. Qua hệ tuần hoàn.

C. Qua hệ tiêu hoá. D. Cả ba đáp án trên đều đúng.

**Câu 17:** Khi lỡ sử dụng chất ma tuý, bạn phải làm gì?

A. Tự bản thân khắc phục.

B. Đến cơ quan tư vấn để được giúp đỡ.

C. Xa lánh bạn bè, người thân.

D. Cả a, b, c đều không chính xác.

**Câu 18:** Làm thế nào để không bị bạn bè rủ rê, lôi kéo vào con đường sử dụng ma túy?

A. Không nghe theo sự cám dỗ, mời mọc, thách thức của bạn bè.

B. Không quan hệ bạn bè.

C. Không tập hút thuốc lá.

D. Không tham gia các tệ nạn xã hội.

**Câu 19: Biển Đông tiếp giáp với vùng biển của những quốc gia nào?**

**A. Trung Quốc, Campuchia, Thái Lan, Malaysia, Inđônêsia, Brunay, Philippin.**

**B. Singapo, Trung Quốc, Campuchia, Thái Lan, Malaysia, Philippin.**

**C. Úc, Trung Quốc, Campuchia, Thái Lan, Malaysia, Inđônêsia.**

**D. Mianma, Trung Quốc, Thái Lan, Campuchia, Malaysia, Philippin, Inđônêsia, Đài Loan.**

**Câu 20: Trong qui tắc giữ gìn và sử dụng, lựu đạn được cất giữ ở đâu?**

**A. Nơi quy định, khô ráo, thoáng gió.**

**B. Nơi quy định, kín đáo, ngầm sâu dưới đất.**

**C. Không quy định cụ thể, nhưng phải bí mật.**

**D. Không quy định, nhưng thường để nơi có độ ẩm phù hợp.**

**Câu 21: Nếu trong kho có nhiều vũ khí, vật chất khác thì lựu đạn được cất giữ như thế nào?**

**A. Có thể để cùng với thuốc nổ, nhưng không gần vật dễ cháy.**

**B. Không để lẫn với các loại đạn, thuốc nổ, vật dễ cháy.**

**C. Khi để lẫn với thuốc nổ phải kê đệm chắc chắn.**

**D. Khi để lẫn với vật dễ cháy phải chuẩn tốt dụng cụ cứu hỏa.**

**Câu 22: Trong quá trình vận chuyển, giữ gìn lựu đạn cần lưu ý gì?**

**A. Phải kiểm tra chốt an toàn lựu đạn xong mới được vận chuyển.**

**B. Không để rơi, không va chạm mạnh.**

**C. Phải kiểm tra cẩn thận khi vận chuyển cùng thuốc nổ.**

**D. Phải kiểm tra cẩn thận khi vận chuyển cùng thuốc nổ.**

**Câu 23: Trong quy tắc giữ gìn và sử dụng lựu đạn, cần lưu ý gì với chốt an toàn?**

**A. Phải cẩn thận khi rút chốt an toàn để kiểm tra.**

**B. Nếu rút chốt an toàn phải thay chốt an toàn khác.**

**C. Khi chưa dùng không được rút chốt an toàn.**

**D. Nếu rút chốt an toàn phải hủy lựu đạn ngay.**

**Câu 24:** Lực lượng chính tham gia công tác phòng không Nhân dân là:

A. Bộ đội chủ lực. B. Bộ đội địa phương.

C. Dân quân Tự vệ. D. Toàn dân.

**Câu 25:** Nhiệm vụ chính của công tác phòn không Nhân dân là:

A. Sơ tán, phòng tránh, khắc phục hậu quả. B. Bắn máy bay địch.

C. Vây bắt giặc lái. D. Sơ tán, phòng tránh.

**Câu 26:** Đế quốc Mĩ tiến hành chiến tranh phá hoại miền Bắc trong giai đoạn:

A. 1954 – 1960. B. 1961 – 1965. C. 1965 – 1968. D. 1964 – 1972.

**Câu 27:** Mục đích chủ yếu mà đế quốc Mĩ tiến hành chiến tranh phá hoại miền Bắc:

A. Ngăn chặn sự chi viện cho miền Nam.B. Xâm lược miền Bắc.

C. Phô trương sức mạnh quân sự. D. Biến miền Bắc trở về thời kì đồ đá.

**Câu 28:** Công tác phòng không Nhân dân gồm mấy nội dung?

A. 4. B. 5. C. 6. D.7.

**Câu 29:** Để chống lại máy bay ném bom của Mĩ trong giai đoạn Chiến tranh phá hoại miền Bắc, bộ đội phòng không của Miền Bắc sử dụng chủ yếu loại tên lửa nào do quân đội Liên Xô viện trợ?

A. Tên lửa S-75. B. Tên lửa S-300. C. Tên lửa Extra. D. Tên lửa Yakhont.

**Câu 30:** Tại sao vỏ lựu đạn làm bằng gang?

A. Gang nhẹ hơn sắt nên khi ném được xa hơn.

B. Gang có giá thành rẻ hơn sắt, thép.

C. Gang giòn, khi lựu đạn nổ phá vụn thành nhiều mảnh sắc.

D. Gang có độ bền và không bị han rỉ như sắt, thép.

**Câu 31: Khẩu lệnh nào đúng trong tập luyện đi khom thấp?**

**A. Đi khom thấp chuẩn bị - tiến. B. Đi khom thấp - tiến.**

**C. Đi khom thấp chuẩn bị - đi. D. Đi khom thấp chuẩn bị - nào.**

**Câu 32: Khi lê cao, súng để đâu là đúng?**

**A. Để xuống đất. B. Vác lên vai. C. Cầm một tay. D. Để lên đùi và cẳng chân.**

**Câu 33: Khi lê cao, sử dụng bộ phận nào của cơ thể để di chuyển?**

**A. Dùng sức của chân phải và tay phải.**

**B. Dùng sức của hai chân và hai tay.**

**C. Dùng sức của chân phải, mông và hai tay.**

**D. Dùng sức của chân phải và tay trái.**

**Câu 34: Khẩu lệnh nào đúng trong tập luyện lê cao?**

**A. Lê cao chuẩn bị - lê. B. Lê cao chuẩn bị - tiến.**

**C. Lê cao - tiến. D. Lê cao chuẩn bị - đi.**

**Câu 35: Khi trườn, tư thế nào là đúng?**

**A. Nằm sấp. B. Nằm nghiêng. C. Nằm ngửa. D. Bò.**

**Câu 36: Vọt tiến dùng ở tư thế nào sau đây?**

**A. Tư thế nằm. B. Tư thế quỳ. C. Tư thế lê. D. Tất cả các tư thế.**

**Câu 37: Khi trườn, súng đặt ở đâu là đúng?**

**A. Phía trước mặt. B. Đặt dọc thân người.**

**C. Đặt ngang thân người. D. Không mang súng theo.**

**Câu 38: Khi trườn trên địa hình bằng phẳng, súng cách thân người khoảng bao nhiêu?**

**A. 10 – 15 cm. B. 15 – 20 cm. C. 20 – 25 cm. D. 25 – 30 cm.**

**Câu 39: Đâu không phải là địa hình, địa vật che khuất?**

**A. Bụi cỏ. B. Cánh cửa. C. Bức tường. D. Bụi cây.**

**Câu 40: Đâu không phải là địa hình, địa vật che đỡ?**

**A. Bức tường B. Lô cốt. C. Bụi cỏ. D. Gốc cây.**

**A - HẾT -**

**TRƯỜNG THPT NGUYỄN DU ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ I NĂM HỌC 2018 – 2019**

**TỔ THỂ DỤC- QUỐC PHONG MÔN GIÁO DỤC – QUỐC PHÒNG – AN NINH**

**Thời gian làm bài 45 phút**

**Khối 12**

**( Hãy khoanh tròn vào đáp án đúng)**

**Câu 1: Đối tượng tác chiến của chiến tranh nhân dân bảo vệ Tổ quốc là gì?**

**1. Chủ nghĩa đế quốc.**

**2. Các thế lực phản động có hành động phá hoại, xâm lược lật đổ cách mạng.**

**3. Chủ nghĩa khủng bố và ly khai cực đoan.**

**4. Chủ nghĩa dân tộc hẹp hòi và chủ nghĩa nước lớn.**

**A. Nội dung 1 và 2 đều đúng. B. Nội dung 3 và 4 đều đúng.**

**C. Nội dung 2 và 3 đều đúng. D. Nội dung 1, 2 và 4 đều đúng.**

**Câu 2 : Âm mưu thủ đoạn chủ yếu của kẻ thù khi tiến hành xâm lược nước ta là**

**A. Thực hiện đánh nhanh, thắng nhanh.**

**B. Kết hợp tiến công quân sự từ bên ngoài với hoạt động lật đổ từ bên trong.**

**C. Sử dụng các biện pháp phi vũ trang.**

**D. Cả A, B và C đều đúng.**

**Câu 3: Đặc điểm chiến tranh nhân dân bảo vệ Tổ quốc có mấy nội dung**

**A. Có 3 nội dung. B. Có 4 nội dung. C. Có 5 nội dung. D. Có 6 nội dung.**

**Câu 4: Nếu chiến tranh xảy ra, ta đánh giá quân địch có điểm yếu nào là cơ bản?**

**A. Vấp phải ý chí kiên cường , chiến đấu vì độc lập tự do của dân tộc ta.**

**B. Phải đương đầu với dân tộc Việt Nam có truyền thống yêu nước , chống xâm lược,kiên cường bất khuất.**

**C. Phải đối phó với cách đánh năng động, sáng tạo của quân đội ta.**

D. Phải đương đầu với một dân tộc có lòng yêu nước nồng nàn.

**Câu 5:** Một trong những đặc điểm của chiến tranh nhân dân bảo vệ Tổ quốc là

A. Đất nước thống nhất , đi lên CNXH.

B. An ninh quốc phòng được tăng cường, củng cố vững chắc.

C. Hình thái đất nước được chuẩn bị sẵn sàng,thế trận quốc phòng an ninh ngày càng được củng cố vững chắc.

D. Các tuyến phòng thủ chiến lược được củng cố vững chắc.

**Câu 6:** Sĩ quan Quân đội nhân dân Việt Nam có bao nhiêu cấp, bao nhiêu bậc?

A. 2 cấp, 8 bậc. B. 3 cấp, 10 bậc. C. 3 cấp, 12 bậc. D. 4 cấp, 16 bậc.

**Câu 7:** Quân nhân chuyên nghiệp có mấy cấp, mấy bậc?

A. 1 cấp, 4 bậc. B. 2 cấp, 6 bậc. C. 2 cấp, 8 bậc. D. 3 cấp, 12 bậc.

**Câu 8:** Đô đốc hải quân tương đương với quân hàm nào của sĩ quan?

A. Đại tướng. B. Thượng tướng. C. Trung tướng. D. Thiếu tướng.

**Câu 9:** Quân hàm Đại tá có bao nhiêu gạch, bao nhiêu sao?

A. 1 gạch, 4 sao. B. 2 gạch, 2 sao. C. 2 gạch, 3 sao. D. 2 gạch, 4 sao.

**Câu 10:** Sĩ quan, hạ sĩ quan chuyên môn kĩ thuật có quân hàm nào cao nhất?

A. Đại tá. B. Thượng tá. C. Trung tá. D. Thiếu tá.

**Câu 11:** Ở nước ta có bao nhiêu trường, học viện, đại học, cao đẳng đào tạo Sĩ quan quân đội?

A. 22. B. 24. C. 25. D. 27.

**Câu 12:** Đối tượng tuyển sinh đào tạo Sĩ quan?

A. Quân nhân tại ngũ, công nhân viên chức quốc phòng.

B. Nam thanh niên ngoài quân đội.

C. Nữ thanh niên ngoài quân đội.

D. Cả ba đáp A, B, C đều đúng.

**Câu 13:** Giới hạn độ tuổi thi vào các trường đại học công an nhân dân?

A. 20 tuổi và 22 tuổi đối với người dân tộc thiểu số.

B. 21 tuổi và 23 tuổi đối với người dân tộc thiểu số.

C. 22 tuổi và 24 tuổi đối với người dân tộc thiểu số.

D. 23 tuổi và 25 tuổi đối với người dân tộc thiểu số.

**Câu 14:** Ở Việt Nam, có bao nhiêu học viện, đại học Công an nhân dân?

A. 1 học viện, 2 đại học. B. 2 học viện, 3 đại học.

C. 3 học viện, 3 đại học. D. 4 học viện, 4 đại học.

**Câu 15:** Tìm câu trả lời sai. Nội dung chính của chiến lược diễn biến hòa bình?

A. Sử dụng mọi thủ đoạn để ngầm phá từ bên trong.

B. **Công khai tiến công quân sự**  
 C. Kích động các mâu thuẫn tôn giáo, dân tộc, sắc tộc.

D. Khai thác, lợi dụng các khó khăn, sai sót của ta để tạo bước chuyển hóa.

**Câu 16:** Hãy tìm câu trả lời sai. Thủ đoạn của chiến lược diễn biến hòa bình?

A. Xâm nhập về văn hoá. B. Phát động chiến tranh hạt nhân.  
C. Chống phá về chính trị tư tưởng. **D. Vô hiệu hóa lực lượng vũ trang**.

**Câu 17:**Tìm câu trả lời sai. Đặc trưng chủ yếu của bạo loạn lật đổ?

A. Là hành động phá hoại của các thế lực thù địch cả trong và ngoài nước.  
**B. Là hoạt động thuần túy quân sự.**C. Nhằm lật đổ chính quyền để thiết lập chính quyền phản động ở địa phương hoặc trung ương.  
D. Là hoạt động vừa vũ trang, vừa phi vũ trang của các lực lượng phản động trong nước.

**Câu 18:** Tìm câu trả lời đúng. Mục tiêu của diễn biến hòa bình là gì?

**A. Tạo ra sự sụp đổ từ bên trong.**B. Gây rối loạn trật tự trị an.  
C. Tạo điều kiện cho các lực lượng bên ngoài can thiệp.  
D. Tạo sự xâm lăng văn hóa.

**Câu 19:** Súng AK có bao nhiêu bộ phận chính?

A.10. B. 11. C.12. D.13.  
**Câu 20:** Khối lượng của súng AK là bao nhiêu kilogam?

A. 3,8kg-3,1kg-3,3kg. B. 3,6kg-3,3kg-3,5kg.

C. 4,0kg-3,5kg-3,7kg. D. 4,1kg-3,6kg-3,8kg.

**Câu 21:** Hộp tiếp đạn của súng AK chứa tối đa bao nhiêu viên?

A.20. B. 30. C.40. D.50.

**Câu 22:** Súng AK bắn liên thanh tối đa bao nhiêu phát/phút?

A.80. B. 90. C.100. D.110.  
**Câu 23:** Đường ngắm bắn đúng của súng AK đi qua mấy điểm?

A. 1. B. 2. C. 3. D. 4.

**Câu 24:** Khi ngắm bắn chính giữa đầu ngắm thấp hơn điểm chính giữa mép trên khe ngắm thì đạn lệch đi đâu so với bia bắn?

A. Ăn xuống thấp so với bia bắn. B. Ăn lên cao so với bia bắn.

C. Ăn sang trái so với bia bắn. D. Ăn sang phải so với bia bắn.

**Câu 25:** Khi bắn, bán súng nghiêng sang phải thì đạn bay lệch sang bên nào?

A. Bên trái. B. Bên phải. C. Xuống dưới. D. Lên trên.

**Câu 26:** Động tác nằm bắn có mấy cử động?

A. 3. B. 4. C. 5. D. 6.

**Câu 27:** Động tác thôi bắn có mấy cử động?

A. 2. B. 3. C. 4. D. 5.

**Câu 28:** Đường ngắm cơ bản của súng AK đi qua mấy điểm?

A. 1. B. 2. C. 3. D. 4.

**Câu 29:** Có bao nhiêu cách xác định phương hướng khi bị lạc mà không có la bàn?

A. 5. B. 6. C. 7. D. 8.

**Câu 30:** Người chỉ huy và điều hành cao nhất trong quân đội là ai ?

A. Cục trưởng Cục Tác chiến.

B. Tư lệnh các đơn vị chiến đấu của quân đội.

C. Đại tướng, Thứ trưởng Bộ Quốc phòng.

D. Bộ trưởng Bộ Quốc phòng.

**Câu 31:** Quân đội có lực lượng nào?

A. Lực lượng thường trực và lực lượng dự bị .

B. Lực lượng chủ lực và lực lượng địa phương.

C. Lực lượng chiến đấu và lực lượng sẵn sàng chiến đấu.

D. Lực lượng chính quy và lực lượng dự bị.

**Câu 32:** Một trong chức năng của cơ quan Tổng Cục Hậu cần trong quân đội là gì?

A. Là cơ quan có chức năng đảm bảo hậu cần, vật chất, quân y, vận tải cho quân đội.

B. Là cơ quan có chức năng đảm bảo hoạt động kinh tế và vận tải cho quân đội.

C. Là cơ quan có chức năng đảm bảo chế độ ăn uống cho bộ đội .

D. Là cơ quan có chức năng đảm bảo vật chất, kĩ thuật cho quân đội.

**Câu 33:** Đơn vị quân đội nào sau đây không thuộc Quân chủng Phòng không-Không quân?

A. Sư đoàn Không quân. B. Sư đoàn Pháo binh.

C. Trung đoàn Ra đa, tên lửa. D. Sư đoàn Pháo phòng không.

**Câu 34:** Quân đội nhân dân Việt Nam gồm lực lượng nào?

A. Bộ đội chủ lực và bộ đội địa phương.

B. Bộ đội chủ lực, bộ đội địa phương, bộ đội quân khu.

C. Bộ đội chủ lực; Bộ đội địa phương; Bộ đội Biên phòng.

D. Bộ đội chủ lực, bộ đội địa phương và dân quân tự vệ.

**Câu 35:** Lực lượng Bộ đội Biên phòng trong tổ chức quân đội có chức năng gì?

A. Làm nòng cốt, chuyên trách quản lí, bảo vệ chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ, an ninh.

B. Làm nòng cốt, chuyên trách quản lí, bảo vệ chủ quyền khu vực biển đảo của tổ quốc.

C. Chuyên trách trong chiến đấu bảo vệ an ninh vùng biên giới.

D. Chuyên trách làm nhiệm vụ chiến đấu bảo vệ an ninh biên giới.

**Câu 36:** Đơn vị quân đội nào sau đây thuộc Binh chủng Pháo binh?

A. Đơn vị Pháo phòng không. B. Đơn vị Tên lửa phòng không.

C. Đơn vị bộ đội Bộ binh cơ giới. D. Đơn vị Pháo binh mặt đất.

**Câu 37:** Chủ tịch nước ta hiện nay là ai?

A. Đồng chí Nguyễn Phú Trọng. B. Đồng chí Nguyễn Xuân Phúc.

C. Đồng chí Nguyễn Thị Kim Ngân. D. Đồng chí Tô Lâm.

**Câu 38:** Bộ trưởng bộ quốc phòng nước ta hiện nay là ai?

A. Đồng chí Phùng Xuân Nhạ. B. Đồng chí Nguyễn Xuân Phúc.  
 C. Đồng chí Nguyễn Chí Vịnh. D. Đồng chí Ngô Xuân Lịch.  
**Câu 39:** Bộ trưởng bộ công an nước ta hiện nay là ai?

A. Đồng chí Nguyễn Phú Trọng. B. Đồng chí Tô Lâm.

C. Đồng chí Nguyễn Xuân Phúc. D. Đồng chí Trần Tuấn Anh

**Câu 40:** **Cuộc kháng chiến chống quân Tống lần thứ nhất do ai lãnh đạo và vào năm nào?**

1. **Đinh Tiên Hoàng, năm 981**.
2. **Ngô Quyền, năm 981.**

**C. Lê Hoàn, năm 981.**

1. **Lý Thường Kiệt, năm 938.**

A - HẾT-